**TRUYỆN NÚI TẢN VIÊN**

(Lĩnh Nam chích quái - Trần Thế Pháp)

Núi Tản Viên ở phía tây kinh thành nước Nam Việt(1). Núi cao ngất, tròn như cái tán cho nên có tên ấy(2). Xưa, Lạc Long Quân lấy bà u Cơ, sinh ra 1 bọc trăm trứng, nở ra một trăm người con trai. Long Quân đem 50 người xuống biển, còn lại 50 người con trai theo mẹ u Cơ chia trị các xứ, hiệu là Hùng Vương. Thần núi Tản Viên là một trong 50 người con trai theo cha xuống biển. Thần từ thủy quốc về đất liền theo đường cửa bể Thần Phù, tìm chỗ sinh sống ở nơi cao ráo, thanh tịnh, dân chúng chất phác, phong thổ hiền hòa. Thần ven theo sông lớn tới đất Long Đỗ thành Long Biên. Thần muốn định cư ở đó, song lại không vừa ý.

Sau thần đi ngược lên sông Lô đến bờ đất Phiên (Phiên Tân) bên bờ sông Phúc Lộc, ngưỡng trông thấy núi Tản Viên, cao lớn đẹp đẽ, các núi khác lớn nhỏ trùng điệp vây quanh, phong cảnh đẹp như tranh vẽ. Dưới núi thì dân chúng chất phác hiền lành. Cho nên thần mới cho mở một con đường từ đất Phiên cho tới phía nam của núi Tản Viên, ngang qua động Vệ (Vệ Động), tới nguồn sông đất Nham Tuyền, qua bờ đá, lên đỉnh núi Vân Mộng mà làm nhà sống ở đó. Thần thường ngao du xem đánh cá ở đất Tích Giang, đi qua đấu thần đều xây nhà cửa để nghỉ ngơi. Người đời sau, nhờ các vết tích ấy mà lập miếu thờ cúng. Gặp lúc hạn hán hay gặp lúc lụt lội đến khấn cầu đều rất là linh nghiệm. Những lúc trời quang mây tạnh, thấy như có bóng cờ xí thấp thoáng dưới chân núi, dẫn chúng sống trong vùng đều cho là sơn thần hiển hiện.

Đời Đường Cao Biền ở An Nam muốn yểm linh mạch bèn mổ bụng con gái chưa chồng mười bảy tuổi, vứt ruột đi, nhồi cỏ hôi vào bụng, mặc áo quần vào rồi đặt ngồi trên ngại đem tế bằng trâu bò, hễ thấy cử động thì vung kiếm chém đầu. Phàm muốn đánh lừa các thần đều dùng thuật này. Cao Biền đem thuật đó để yểm thần núi Tản Viên, thì thấy thần cưỡi ngựa trắng ở trên mây, nhổ nước bọt xuống rồi bỏ đi. Biền than rằng: “Linh khí ở phương Nam không thể lường được, vượng khí đời nào hết được!”. Sự linh ứng của thần đã hiển hiện ra như vậy đó.

Tương truyền rằng thần và Thuỷ Tinh cùng cầu hôn với Mỵ Nương, con gái của vua Hùng. Lễ vật của thần đến trước, vua Hùng bèn gả Mỵ Nương cho, thần rước Mỵ Nương về núi Tản Viên. Thủy tinh đến sau, không kịp, cả giận liền đem loài thủy tộc đến đánh để cướp lại. Thần lấy lưới sắt ngăn ngang sông huyện Từ Liêm. Còn Thủy Tinh thì mở một nhánh sông từ sông Lị Nhân chảy ra sông Hát, đổ vào sông Đà để đánh thần núi Tản Viên. Lại mở ngách sông Tiểu Tích Giang hướng về trước núi Tản Viên, qua các động Cam Giá, Đông Lâu, Cổ Ngạc, Ma Sá, Dục Giang, đều đánh sụt thành các vũng nước lớn để mở lối đi cho quân thủy tộc. Thuỷ Tinh thường làm mưa gió mịt mù, dâng nước lên để đánh thần. Dân ở chân núi thấy thế bèn làm hàng rào thưa bằng tre để đón đỡ, đánh trống, gõ cối, hò reo để cứu viện. Mỗi khi thấy rơm rác trôi bên ngoài hàng rào bèn bắn, thủy tộc chết biến thành thấy ba ba thuồng luồng trôi ngập cả khúc sông. Thuỷ Tinh chưa nguôi giận, vẫn thường hay đến quấy rối. Hàng năm vào khoảng tháng tám tháng chín thường có lụt lội, dân trong vùng vẫn phải chịu thiệt hại mùa màng. Cho đến nay cũng vẫn như thế! Người đời tương truyền rằng đó là vì Sơn Tinh và Thủy Tinh tranh nhau lấy Mỵ Nương mà sinh chuyện vậy.

(Trần Thế Pháp, Lĩnh Nam chích quái. NXB Kim Đồng, 2019)

(1) Có bản chép: Núi Tản Viên là kinh đô nước Việt Thường, ở phía tây thành Thăng Long đời Lý.

(2) Núi Tản Viên: Chữ Hán Tán \*, còn có âm Nôm đọc là Tản, Viên: [1] có nghĩa là Tròn. Tản Viên: tròn như cái tán, như cái dù.

**Trả lời câu hỏi từ 1 đến 5 (trình bày ngắn gọn)**

1. Tóm tắt cốt truyện ở văn bản Truyện núi Tản Viên và cho biết cách sắp xếp các sự việc trong cốt truyện. (0.5đ)

2. Văn bản Truyện núi Tản Viên gợi nhớ đến tác phẩm văn học dân gian nào của dân tộc? Tác phẩm ấy thuộc thể loại nào? (0.5đ)

3. Văn bản Truyện núi Tản Viên gồm những sự việc chính nào? Làm rõ vai trò của những sự việc đó trong tác phẩm? (1.0đ)

4. Khung cảnh núi Tản được miêu tả như thế nào? Điều đó có ý nghĩa gì? (1.04)

5. Theo em, việc chăm sóc các đền thờ, miếu mạo có cần thiết không? Các công trình ấy có vị trí như thế nào trong đời sống văn hóa của con người?

**II. VIẾT (6.0đ)**

**1. Viết đoạn (2.0d)**

Viết đoạn nghị luận (150 chữ) nhận xét nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm Thân núi Tản Viên.

**2. Viết văn bản (4.0đ)**

Viết văn bản (500 chữ) thuyết minh về danh lam thắng cảnh/di tích lịch sử tại địa phương em. Yêu cầu sử dụng yếu tố phi ngôn ngữ hỗ trợ.

**ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 7**

**I. ĐỌC HIỂU (4.0Đ)**

**TRUYỆN NÚI TẢN VIÊN (Trần Thế Pháp)**

**1. (0.5đ)**

- Tóm tắt: Lạc Long Quân và Âu Cơ sinh ra 100 người con trai. 50 con theo cha xuống biển, còn lại 50 theo mẹ u Cơ chia trị xứ. Thần núi Tản Viên, con của họ từ thủy quốc về đất liền theo con đường cửa bể Thần Phù, tìm nơi sinh sống thanh tịnh ở núi Tản Viên. Thần Tản Viên Cao Biền muốn yểm linh mạch vùng đất này. Truyền thuyết kể về cuộc đấu tranh giữa thần và Thuỷ Tinh vì cầu hôn Mỵ Nương, con gái của vua Hùng. Cuộc chiến này tạo ra những hiện tượng tự nhiên như lụt lội, đánh sụt đất, và dân chúng phải đối mặt với những khó khăn từ các thế lực siêu nhiên. Những vụ án lụt lội hàng năm được cho là do cuộc đấu tranh giữa Sơn Tinh và Thủy Tinh, vì họ tranh nhau lấy Mỵ Nương. Điều này tạo ra những sự kiện kỳ bí và bí ẩn, đồng thời tăng thêm sự linh thiêng cho núi Tản Viên và vùng lân cận.

- Sắp xếp các sự việc trong cốt truyện theo trình tự thời gian.

**2. (0.5đ)**

- Gợi nhớ tác phẩm văn học dân gian: Truyền thuyết con Rồng cháu Tiên; Sơn Tinh, Thủy Tinh -> Hai tác phẩm đó là truyền thuyết

**3. (1.0đ)**

- Gồm 3 sự việc chính:

+Lạc Long Quân lấy bà u Cơ, sinh 100 người con.

+ Một người con (ngược lên lên sông Lô đến...) làm nhà sinh sống ở núi Tản và thành nơi thờ cúng linh thiêng chính là Thần núi Tản.

+ Thần núi Tản giao tranh với Thuỷ Tinh.

- Vai trò của các sự việc: các sự việc đều gắn với thần núi Tản, mỗi sự việc có một vai trò riêng.

+ Lạc Long Quân lấy bà u Cơ sinh 100 người con -> Xuất thân cao quý.

+ Việc một người con ngược lên làm nhà sinh sống ở núi Tản và thành nơi thờ cúng linh thiêng chính là thần núi Tản -> Hành trình khám phá núi Tản linh thiêng.

+ Thần núi Tản giao tranh với Thuỷ Tinh vì việc cùng cầu hôn với Mỵ Nương có vai trò quan trọng trong tác phẩm -> khẳng định tài năng của thần núi Tản

**4. (1.0đ)**

- Núi Tản Viên được miêu tả là một khung cảnh vô cùng đặc sắc và ấn tượng.

+ Đoạn văn mô tả nó là một ngọn núi ở phía tây kinh thành nước Nam Việt, có hình dáng cao ngất và tròn như cái tán, tạo nên một vẻ đẹp độc đáo. Các đỉnh núi lớn nhỏ xếp trùng nhau, vây quanh như tranh vẽ, tạo nên một bức tranh thiên nhiên tuyệt vời.

+ Ngoài ra, sự linh thiêng của núi còn được nhấn mạnh qua cách miêu tả về động Vệ, núi Vân Mộng và những con đường mà thần Tản Viên đã chọn để đi qua. Những nơi này không chỉ là địa điểm đẹp mắt mà còn là những khu vực linh thiêng, nơi thần thường xuyên nghỉ ngơi và tạo ra những hiện tượng đặc biệt.

- Ý nghĩa của cách miêu tả này có thể làm nổi bật vị thế quan trọng và đặc biệt của núi Tản Viên trong tâm trí người viết và trong văn hóa dân gian. Hình ảnh đẹp đẽ của núi Tản Viên không chỉ tạo ra một cảm giác hùng vĩ và trân quý mà còn thể hiện sự kính trọng và sự thán phục của người dân đối với núi này.

- Thể hiện niềm tự hào về sự hùng vĩ của đất nước, tôn vinh truyền thuyết và văn hóa dân gian.

**5. (1.0₫)**

- Việc chăm sóc các đền thờ, miếu mạo được coi là cần thiết trong nhiều cộng đồng vì có những ý nghĩa quan trọng trong đời sống văn hóa của con người.

- Bảo tồn và duy trì di sản văn hóa: Các đền thờ, miếu mạo thường là những công trình mang giá trị lịch sử và văn hóa, là biểu tượng của truyền thống và quá khứ của một cộng đồng. Việc chăm sóc giúp bảo tồn di sản văn hóa này cho thế hệ sau và đảm bảo rằng nó không bị suy giảm hoặc mất đi theo thời gian.

- Các đền thờ, miếu mạo thường liên quan đến các nghi lễ tôn giáo hoặc tâm linh. Việc chăm sóc giúp duy trì không gian linh thiêng, nơi người dân có thể thực hiện các hoạt động tôn giáo và thờ cúng, thể hiện sự tôn trọng và lòng thành kính.

- Kết nối cộng đồng: Các đền thờ, miếu mạo thường là trung tâm của các hoạt động cộng đồng. Việc chăm sóc và duy trì các công trình này giúp tạo ra không gian gặp gỡ, giao lưu và kết nối giữa các thành viên trong cộng đồng. Các sự kiện tại đây cũng có thể thúc đẩy sự hiểu biết và đoàn kết trong cộng đồng.

- Thúc đẩy du lịch văn hóa: Các đền thờ, miếu mạo thường thu hút sự chú ý từ du khách và những người quan tâm đến văn hóa. Việc duy trì và chăm sóc các công trình này có thể góp phần thúc đẩy ngành du lịch văn hóa, mang lại lợi ích kinh tế cho cộng đồng.

-> Tóm lại, việc chăm sóc các đền thờ, miếu mạo không chỉ mang lại giá trị văn hóa và tâm linh mà còn đóng góp vào sự phồn thịnh và đoàn kết trong cộng đồng, khẳng định bản sắc văn hóa vùng miền và quốc gia.

**II VIẾT (6.0Đ)**

**1. Viết đoạn (2.0đ):** Đoạn viết đủ dung lượng, hướng vào các nội dung sau:

- Tác phẩm có khả năng miêu tả tinh tế về các khung cảnh, đặc biệt là khung cảnh thiên nhiên núi Tản Viên, các con sông, động, và vùng đất xung quanh được diễn đạt một cách sống động, giúp độc giả hình dung và cảm nhận được vẻ đẹp núi Tản

- Sử dụng các yếu tố kỳ ảo như thần thú, thần linh, và sự kiện siêu nhiên, để tạo ra không khí đặc biệt và hấp dẫn. Sự kết hợp giữa thế giới hiện thực và thế giới huyền bí tạo nên một không gian độc đáo cho câu chuyện.

- Sử dụng các yếu tố của truyền thuyết để xây dựng cốt truyện.

**2.Viết bài (4.0đ)**

Viết bài (4.0đ) rios nha solo tóc con sáp vi dat in an ho Viết bài luận (500 chữ) thuyết minh về danh lam thắng cảnh/di tích lịch sử tại địa phương em. Yêu cầu sử dụng yếu tố phi ngôn ngữ hỗ trợ.

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần chính** | **Nội dung cụ thể** |
| **Mở bài 0.5đ** | - Nếu tên di tích lịch sử/danh lam thắng cảnh.  - Nêu ấn tượng nổi bật đối tượng thuyết minh đã chọn. |
| **Thân bài 3.0đ** | - Trình bày các đặc điểm của đối tượng theo một trình tự hợp lý. + Theo trình tự không gian.  + Hoặc trình tự cấu trúc: từ tổng thể đến chi tiết.  - Nếu các giá trị nổi bật của danh lam thắng cảnh/di tích lịch sử. - Cung cấp những thông tin về tình trạng bảo tồn, phát huy giá trị của đối tượng thuyết minh. |
| **Kết bài**  **0.25đ** | - Khái quát giá trị chung của di tích lịch sử/danh lam thắng cảnh. - Bày tỏ suy nghĩ, thái độ của người viết |
| **Yêu cầu khác**  **0.25đ** | Sử dụng yếu tố miêu tả, biểu cảm trong thuyết minh.  Sử dụng yếu tố phi ngôn ngữ phù hợp với nội dung văn bản. |